

TỜ TRÌNH

Phê duyệt Kế hoạch và Dự toán tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm tại xã Pờ Y và xã Măng Đen cho người có uy tín trên địa bàn xã Sơn Kỳ (Tiểu dự án 1, Dự án 10)

(nguồn vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 307/2026/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định về người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Chương trình);

Căn cứ Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BDTTG ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 75/2024/TT-BTC ngày 31 tháng 10 năm 2024 và Thông tư số 112/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Thông tư

số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC;

Căn cứ khoản 1 Điều 21 Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 – 2035 và quy định chuyển tiếp đối với nhiệm vụ thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026;

Căn cứ Công văn số 6268/BTC-PTHT ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc trả lời các kiến nghị về sử dụng ngân sách nhà nước của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 được kéo dài sang thực hiện trong năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc tiếp tục áp dụng một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định trong quản lý và tổ chức thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 đến hết thời gian thực hiện các chương trình, bao gồm thời gian được kéo dài theo quy định tại các nghị quyết của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc tiếp tục áp dụng một số quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định trong quản lý và tổ chức thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 đến hết thời gian thực hiện các chương trình, bao gồm thời gian được kéo dài theo quy định tại các nghị quyết của Quốc hội, được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2026;

Căn cứ Công văn số 4926/UBND-NNMT ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Công văn số 6268/BTC-PTHT ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Sơn Kỳ về việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Sơn Kỳ;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ về việc phân bổ vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025, bao gồm nguồn vốn năm 2023, năm 2024 chuyển sang năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ về việc chuyển nguồn ngân sách và số dư dự toán năm 2025 sang năm 2026 để tiếp tục thực hiện;

Căn cứ Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Sơn Kỳ năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ về triển khai thực hiện Tiểu dự án 2, 3 – Dự án 5; Dự án 7; Tiểu dự án 2 - Dự án 9; Tiểu dự án 1, 2 – Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Sơn Kỳ năm 2026 (nguồn vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026);

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 13/BC-TTĐ ngày 30/9/2026 của Tổ thẩm định số 2 về kết quả thẩm định Tiểu dự án 1, Dự án 10: “Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò người có uy tín, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Kỳ (nguồn vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026);

Căn cứ Kế hoạch số 109/KH-VHXXH ngày 01/10/2026 của Phòng Văn hóa – Xã hội về triển khai thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 10: “Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò người có uy tín, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Kỳ (nguồn vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026)

Phòng Văn hóa - Xã hội xây dựng dự thảo Kế hoạch và Dự toán tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm tại xã Pờ Y và xã Măng Đen cho người có uy tín trên địa bàn xã Sơn Kỳ (Tiểu dự án 1, Dự án 10), nguồn vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026, với các nội dung chính như sau:

1. Nội dung: Trao đổi, học tập kinh nghiệm về phát huy vai trò của người có uy tín, công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình; tham quan một số mô hình phát triển du lịch cộng đồng, liên kết sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị, phát triển sản phẩm OCOP tại xã Pờ Y và xã Măng Đen.

2. Thành phần, số lượng: 28 người/01, gồm: người có uy tín, già làng, trưởng thôn trong đồng bào dân tộc thiểu số; đại diện các điển hình tiên tiến trên địa bàn xã; lãnh đạo UBND xã phụ trách lĩnh vực; công chức Phòng Văn hóa - Xã hội trực tiếp

theo dõi, tham mưu thực hiện; viên chức Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và thành phần có liên quan.

3. Địa điểm: Xã Pờ Y và xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Thời gian: 04 ngày, 03 đêm, dự kiến thực hiện trong quý IV năm 2026 (thời gian từ ngày 08 đến ngày 11 tháng 10 năm 2026).

5. Tổng dự toán kinh phí: 127.500.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi bảy triệu, năm trăm nghìn đồng), chi tiết theo Phụ lục dự toán kèm theo Kế hoạch; nguồn vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Tiểu dự án 1, Dự án 10) năm 2025 chuyển sang thực hiện năm 2026 theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 28/9/2025, Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 05/3/2026 của UBND xã Sơn Kỳ.

(Có dự thảo Quyết định, Kế hoạch và Dự toán chi tiết kèm theo)

Kính trình UBND xã xem xét, phê duyệt để Phòng có cơ sở triển khai thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Đinh Văn Phú

PHỤ LỤC
DỰ TOÁN CHI TIẾT

Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm tại xã Pờ Y và xã Măng Đen cho người có uy tín trên địa bàn xã Sơn Kỳ (04 ngày 03 đêm; đoàn 28 người)

Tiểu dự án 1, Dự án 10 - Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nguồn vốn năm 2025 chuyển sang năm 2026)

(Kèm theo Tờ trình số 138/TTr-VHXX ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Phòng Văn hóa – Xã hội xã Sơn Kỳ)

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú (căn cứ)
III	Tổ chức Đoàn tham quan, học tập kinh nghiệm tại xã Pờ Y và xã Măng Đen - Đoàn gồm 28 người (cả đi và về 04 ngày và 03 đêm)					
1	Thuê xe vận chuyển phục vụ đi lại (02 xe * 8.500.000 đồng/ngày/xe)	Ngày	4	17.000.000	68.000.000	Khoản 8 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC (dẫn chiếu chế độ công tác phí); theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp pháp
2	Thuê phòng nghỉ (300.000 đồng * 03 đêm * 28 người)	Đêm/người	84	300.000	25.200.000	Điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND; khoản 8 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
3	Chi phí phụ cấp lưu trú (250.000 đồng * 04 ngày * 28 người)	Ngày/người	112	250.000	28.000.000	Điểm b khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND; khoản 8 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
4	Thuê báo cáo viên hướng dẫn, trao đổi với đoàn người có uy tín trong chuyến tham quan, học tập kinh nghiệm	Ngày	4	1.200.000	4.800.000	Điều 65 Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG (hoạt động giao lưu, tham quan, học tập kinh nghiệm của Nội dung 01); mức chi theo hợp đồng, báo giá
5	Khoản tiền ăn cho báo cáo viên hướng dẫn (150.000 đồng * 04 ngày)	Ngày	4	150.000	600.000	Điểm c khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND (khách mời không hưởng lương)
6	Khoản tiền ngủ cho báo cáo viên (300.000 đồng * 03 đêm)	Đêm/người	3	300.000	900.000	Điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND
Tổng cộng					127.500.000	

Tổng kinh phí: 127.500.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi bảy triệu, năm trăm nghìn đồng)